

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32,33,34 và 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án

Căn cứ điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lý Thị Đ và anh Hà Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện/ Đơn yêu cầu đề ngày 17/02/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lý Thị Đ.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25/02/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: chị **Lý Thị Đ**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Xóm Dòng B, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph.

+Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Hà Thị Lan Hương, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

Người bị kiện: Anh **Hà Văn T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm Dòng B, xã Văn L, huyện Tân S, tỉnh Ph

+Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Bà Đinh Thị Hạnh, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ph

-Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 02 năm 2022 cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị Đ và Hà Văn T.

- **Về con chung:** chị Lý Thị Đ và Hà Văn T xác nhận có 02 con chung là cháu Hà Xuân S, sinh ngày 19/11/2016 và cháu Hà Trường Gi, sinh ngày 27/10/2018. Nay ly hôn chị Đ và anh T thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Hà Xuân S và cháu Hà Trường Gi cho anh Hà Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu S, cháu Gi đến khi thành niên. Chị Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì anh T tự nguyện không yêu cầu và anh được quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng: chị Đ và anh T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã Văn L
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang